TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA** Bản án số: 22/2019/HSST Ngày: 22/01/2019	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh P**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Nguyệt;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Loan;

2. Bà Lê Thị Loan.

- Thư ký phiên toà*:* Bà Nguyễn Thị Mơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND thành phố Thanh Hoá tham gia phiên toà*:*

Bà Lê Thị Kim Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P - Sinh năm: 1986; tại Thanh Hóa. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: đường H, phường Đ, thành phố T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 06/12; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Nguyễn Văn T. Mẹ: Vũ Thị T2; Vợ: Nguyễn Thị H; Con: có 01 con sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 23/01/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Ra trại ngày 22/7/2008, (Bị cáo đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2018 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23^{h}30' ngày 06/8/2018, tổ tuần tra kiểm soát Phòng cảnh sát Cơ động Công an tỉnh Thanh Hóa đang làm nhiệm vụ tại khu vực N, Đại lộ L, thuộc phường

Đ, thành phố T kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Văn P phát hiện thu giữ trong túi quần sau bên trái đang mặc của P: 14 túi nilon bên trong mỗi túi đều chứa chất màu trắng dạng tinh thể; 02 túi nilon chứa 01 viên nén màu xanh D và 01 túi nilon chứa chất cục, bột vụn màu xanh lá cây. Nguyễn Văn P khai tất cả đó là ma túy đá P mua về để bán lại kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị Công an phát hiện thu giữ. Ngoài ra Công an còn thu giữ: 01 xe máy BKS: 36D1 – 422.97 nhãn hiệu Yamaha Janus màu mận chín đã cũ; 01 điện thoại di động Iphone màu vàng nhạt; 01 điện thoại Nokia đen, trắng và 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn P (BL: 01, 02).

Tại Kết luận giám định số 1668/MT – PC54 ngày 12/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định kết luận:

- Chất màu trắng dạng tinh thể của 08 túi nilon trong phong bì niêm phong kí hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 13,808gam loại: Methampheramine.

- Chất màu trắng dạng tinh thể của 06 túi nilon trong phong bì niêm phong kí hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 4,119 gam loại: Ketamine.

- Chất vụn bột màu xanh lá cây trong phong bì niêm phong kí hiệu M gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,046gam loại MDMA (BL:39).

Tại kết luận giám định số 4624/C09(TT2) ngày 30/8/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định kết luận:

- 01 viên nén màu xanh D có khối lượng 0,342gam là ma túy loại: Ketamine (BL:46).

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Văn P khai: Do bản thân có sử dụng ma túy, nên khoảng 21h ngày 06/8/2018, P có liên lạc với Lê Minh D, sinh năm 1985 ở đường L, phường Đ, thành phố T trên mạng Facebook có nick là D sẹo đặt mua ma túy đá với giá 8.000.000đ, mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. D đồng ý và hẹn giao dịch mua bán ở cổng khách sạn P, phường Q, thành phố T sẽ có người đưa ma túy và nhận tiền của P. Sau đó P điều khiển xe máy BKS: 36D1 – 422.97 đến điểm hẹn và được một người thanh niên không rõ tên, địa chỉ đi xe máy đội mũ bảo hiểm đưa cho P 14 gói ma túy đá và 02 gói ma túy tổng hợp rồi lấy 8.000.000đ của P. Đến khoảng 23^h cùng ngày, khi P đang điều khiển xe trên đoạn ngã tư N, Đại lộ L, phường Đ, thành phố T để bán ma túy cho con nghiện, chưa kịp bán thì bị Cảnh sát cơ động phát hiện thu giữ tang vật.

Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Văn P, Cơ quan điều tra đã đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Minh D, nhưng không thu giữ được gì (BL:63). Tiến hành rút lít điện thoại và kiểm tra tin nhắn của P không thấy có cuộc gọi và tin nhắn cho D liên quan đến việc mua bán ma túy (BL: 50->55).Cơ quan điều tra tiến hành đối chất giữa P và D, D khai không liên quan gì đến việc mua bán ma túy với Nguyễn Văn P như lời P khai báo. Do vậy , Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý đối với Lê Minh D (BL:67-> 76).

Đối với người thanh niên là người Nguyễn Văn P khai mang 16 gói ma túy đá đến bán cho P với giá: 8.000.000đ, do P không rõ tên và địa chỉ, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Tại bản cáo trạng số 12/CT -VKSTP ngày 14/12 /2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy ", theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS năm 2015 sửa đổi năm 2017, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 09(chín) năm tù đến10 (mười) năm tù.

Về vật chứng, đại diện VKS đề nghị áp dụng khoản 1, điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy số ma túy thu của các bị cáo còn lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo 02 điện thoại di động đã sử dụng (01 điện thoại Iphone màu vàng nhạt, 01 điện thoại Nokia đen trắng).

Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân : Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn P thừa nhận: Do bản thân có sử dụng ma túy, nên khoảng 21h ngày 06/8/2018, P mua một số ma túy đá của người khác với giá 8.000.000đ, mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. Đến khoảng 23^h cùng ngày, sau khi mua được ma túy, khi P đang điều khiển xe trên đoạn ngã tư N, Đại lộ L, phường Đ, thành phố T để bán ma túy cho con nghiện, chưa kịp bán thì bị Cảnh sát cơ động phát hiện thu giữ tang vật. Số lượng 16 gói ma túy Cơ quan điều tra thu giữ kết quả giám định có tổng khối lượng: 18,315gam, trong đó Methamphetamine là: 13,808gam; MDMA là: 0,046gam; Ketamine là: 4,461gam bị cáo thừa nhận đúng của bị cáo.

[3]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và khung hình phạt được qui định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của BLHS năm 2015 sửa đổi năm 2017.

[4]. Tệ nạn và tội phạm về ma túy là hiểm họa cho toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến kinh tế, đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác, là tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[5]. Về nhân thân, trách nhiệm hình sự của bị cáo: Nguyễn Văn P đã một lần bị kết án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tuy đã được xóa án nhưng với bản tính lười lao động, xem thường pháp luật, bị cáo vẫn không chịu cải sửa và vẫn lao vào con đường nghiện ngập ma túy. Để có tiền sử dụng ma túy, bị cáo đã mua ma túy về tàng trữ, bán lại cho người khác để kiếm lời. Với tính chất và hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian là cần thiết, nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Đối với vật chứng:

- Số ma túy còn lại sau giám định, bao gồm: 11,386gam chất màu trắng dạng tinh thể của 08 túi nilon; 3,438gam chất màu trắng dạng tinh thể của 06 túi nilon; 0,028gam chất vụn bột màu xanh lá cây; 0,068gam chất bột màu xanh D hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hoá là vật cấm lưu hành, nên áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy này.

- 01 điện thoại di động Iphone màu vàng nhạt; 01 điện thoại Nokia đen, trắng thu của bị cáo là công cụ bị cáo dùng vào việc giao dịch mua bán ma túy nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn P trả lại cho bị cáo.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi năm 2017; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Nguyễn Văn P 09(chín) năm 06(sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 07/8/2018 .

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định: 01 phong bì ma túy được niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

01 phong bì ma túy niêm phong số 4624/C09 (TT2) của Viện khoa học hình sự Bộ công an.

- Tịch thu của bị cáo 01 điện thoại di động Iphone màu vàng nhạt; 01 điện thoại Nokia đen, trắng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn P.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, theo biên bản giao nhận vật chứng số70/THA ngày10/01/2019 giữa Công an thành phố Thanh Hóa với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:
- VKSND, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Công an TP Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Hoàng Thị Nguyệt